

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẤP VÒ
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày: 10-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quan Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Trung Tính;
2. Bà Nguyễn Kim Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Kiều, là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Nguyễn Thị Ngọc Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 04/2022/HSST-QĐ ngày 18/02/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Văn N (Tên gọi khác Năm T), sinh năm 1987, tại tỉnh Quảng N; đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn Dương Đ, xã Trà D, huyện Bắc Trà M, tỉnh Quảng N; chỗ ở hiện nay: Khóm Bình H, thị trấn Lấp V, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Ngô Văn T và bà: Trương Thị M; có vợ: Tạ Thị Tuyết N1 và có 01 con sinh năm 2013, có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không, hiện bị cáo đang tại ngoại.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Tấn P, là Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Văn P, thuộc Đoàn luật sư tỉnh An G (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Anh Võ Văn H, sinh năm 1972; cư trú tại: Số 684, khóm Bình T, thị trấn Lấp V, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T; (Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Hoàng N2, sinh năm 1981; cư trú tại: Số 56, ấp Bình L, xã Bình T, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T; (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Chị Tạ Thị Tuyết N1, sinh năm 1969; cư trú tại: Khóm Bình Thạnh 1, thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp; (Có mặt tại phiên tòa).

3. Lê Thị Hoàng N3, sinh năm 2009; cư trú tại: Số 56, ấp Bình L1, xã Bình T1, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng T; (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của Lê Thị Hoàng N3: Anh Lê Hoàng N2, sinh 1981; Cư trú tại: Số 56, ấp Bình L, xã Bình T, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T là người đại diện theo pháp luật.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Tấn T, sinh năm 1983; cư trú tại: Khóm B, thị trấn LV, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T; (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Chị Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 1968; cư trú tại: Số 247, ấp An L, xã Định A, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T; (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn N và Võ Văn H là những người cùng buôn bán tại chợ Lấp Vò, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, có xảy ra mâu thuẫn về việc lối đi vận chuyển hàng hóa vào tiệm hoa của vợ chồng N.

Vào khoảng 21 giờ ngày 20/02/2021 (mùng 9 tết âm lịch năm 2021), sau khi uống rượu, H có nói với Lê Hoàng N2 việc tranh chấp với N nên N2 đến tiệm bán hoa Tuyết N1 tại kiot số 9, chợ Lấp Vò do N và vợ là Tạ Thị Tuyết N1 đang kinh doanh mua bán để tìm N nói chuyện cho rõ ràng. Khi đến tiệm hoa Tuyết N1, Lê Hoàng N2 cự cãi, chửi tục, la lớn tiếng thì được chị N1 can ngăn ra, chị N1 đi vào tiệm hoa đẩy N vào bên trong cửa tiệm để tránh mặt, còn chị N1 quay trở ra ngăn cản N2 lại không cho N2 lại gần N. Lúc này, N2 có lời lẽ to tiếng, chửi tục, thách thức, hăm dọa chị N1 và N. Lúc này, H đi từ phía sau đi tới cùng la lớn rồi H tìm kiếm dụng cụ xung quanh để đánh chị N1 nhưng không có nên H đi lại xe của N2 lấy một cái balô màu đen, có dòng chữ Nike bên trong có hai cuốn tập loại tập học sinh, đánh một cái theo chiều ngang, từ ngoài vào trong trúng vào đầu chị N1, chị N1 giật lấy được cái ba lô thì bị N2 giật lấy rồi mang ra bên ngoài. Thấy vợ mình đang giằng co với H nên N từ bên trong cửa tiệm lấy con dao yếm lưỡi bầu, màu đen, mũi nhọn, dài 34 cm, nơi rộng nhất là 5,2cm, nơi hẹp nhất là 2,5cm, cán dao bằng gỗ dài 11,5cm đang để dưới kệ hoa, cầm trên tay phải, đứng đối diện H, chém từ ngoài vào trong, từ trên xuống trúng vào tai trái của H một cái, Bị N chém trúng mình nên H ôm N thì N dùng tay phải đánh vào hông trái của H một cái nhưng không trúng. Sau đó, H và N câu vật nhau té xuống nền đất nên làm gãy xương sườn số VII của H. Thấy H và N giằng co với nhau nên N2 dẫn con gái đi ra ngoài, còn bà N1 can ngăn H và N ra, H và N buông ra. Sau đó, H được N2 đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Tháp và điều trị đến ngày 01/3/2021 thì xuất viện về nhà và tiếp tục điều trị, dưỡng bệnh đến ngày 03/5/2021. Ngày 22/02/2021, bà N1 nhập viện điều trị đến ngày 01/3/2021 thì xuất viện về nhà.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Ngô Văn N đến Công an thị trấn Lấp Vò để đầu thú về hành vi của mình và giao nộp hung khí là con dao yếm có đặc điểm lưỡi màu đen, mũi nhọn, dài 34 cm, nơi rộng nhất là 5,2cm, nơi hẹp nhất là 2,5cm, cán dao bằng gỗ dài 11,5cm.

Cơ quan điều tra thu giữ Lê Thị Hoàng N3 01 cái ba lô bằng vải màu đen có hai quai, trên ba lô có chữ Nike màu trắng bên trong ba lô có 02 quyển tập học sinh đã qua sử dụng.

Ngày 08/3/2021, Võ Văn H gửi đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về hành vi gây thương tích của Ngô Văn N.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 149/TgT ngày 05/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Võ Văn H do thương tích gây nên hiện tại là 14%, tại thời điểm giám định. Kết luận khác: Gãy xương sườn số 7 bên trái do vật tày gây ra; Sẹo vết thương phần mềm má trái, tai trái, cằm trái do vật sắc bén gây ra; Cơ chế hình thành tổn thương do ngoại lực tác động trực tiếp từ ngoài vào.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 391/TgT ngày 06/10/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tạ Thị Tuyết N1 do thương tích gây ra nên hiện tại là 00%, tại thời điểm giám định. Chị N1 không thống nhất với kết luận giám định trên, nên đã gửi đơn yêu cầu Cơ quan CSĐT Công an huyện Lấp Vò giám định lại thương tích của mình. Tuy nhiên, do không có cơ sở giám định lại nên Cơ quan điều tra không chấp nhận yêu cầu của bà N1.

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử bị cáo N và anh H đã thỏa thuận bồi thường xong cho anh H tiền chi phí điều trị, tiền mất thu nhập, tiền người nuôi bệnh, tiền phục hồi sức khỏe với tổng số tiền là 30.000.000 đồng. Nay anh H không yêu cầu bị cáo N bồi thường tiếp tiền chi phí điều trị, tiền mất thu nhập, tiền người nuôi bệnh, tiền phục hồi sức khỏe mà chỉ yêu cầu bị cáo Ngô Văn N bồi thường tiếp tiền tổn thất tinh thần là 10.0000.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Ngô Văn N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, đã nộp khắc phục hậu quả; phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra; người phạm tội tự nguyện ra đầu thú và bị hại có một phần lỗi.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Ngô Văn N theo cáo trạng, đồng thời khẳng định việc truy tố trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cụ thể: Khoảng 21 giờ, ngày 20/02/2021, tại tiệm hoa Tuyết N1 chợ Lấp Vò thuộc khóm Bình Thạnh 1, thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Ngô Văn N đã dùng con dao yếm lưỡi màu đen, mũi nhọn, dài 34cm, nơi rộng nhất là 5,2cm, nơi hẹp nhất là 2,5cm, cán dao bằng gỗ dài 11,5cm là hung khí nguy hiểm đang để dưới kệ hoa, cầm trên tay phải, đứng đối diện, chém từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong trúng tai trái của H một cái gây thương tích. Sau khi bị chém, H và N câu vật với nhau làm xương sườn số VII bên trái của H bị gãy, với tổng tỷ lệ tổn thương cơ

thể là 14%. Hành vi của bị cáo Ngô Văn N đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của bị hại Võ Văn H một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Trên cơ sở phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nguyên nhân, điều kiện dẫn đến tội phạm, nhân thân của bị cáo và quy định của pháp luật, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 134 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự và áp dụng điểm b,e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Văn N mức hình phạt từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh Võ Văn H và bị cáo Ngô Văn N là bị cáo Ngô Văn N có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho anh Võ Văn H tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng.

4. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy cây dao yếm có đặc điểm lưỡi màu đen, mũi nhọn, dài 34 cm, nơi rộng nhất là 5,2cm, nơi hẹp nhất là 2,5cm, cán dao bằng gỗ dài 11,5cm là hung khí phạm tội.

Giao trả lại cho Lê Thị Hoàng N3 01 cái ba lô bằng vải màu đen có hai quai, trên ba lô có chữ Nike màu trắng bên trong ba lô có 02 quyển tập học sinh đã qua sử dụng.

- Bị cáo Ngô Văn N đồng ý phiên tòa xét xử vắng mặt đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị Hoàng N3, Lê Hoàng N2 và người làm chứng Nguyễn Tấn T, Nguyễn Thị Thanh T1 và thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng, nội dung vụ án như đã nêu ở trên, không khiếu nại gì về kết quả kết luận giám định đối với thương tật của bị hại H.

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử bị cáo N và anh H đã thỏa thuận bồi thường xong cho anh H tiền chi phí điều trị, tiền mất thu nhập, tiền người nuôi bệnh, tiền phục hồi sức khỏe với tổng số tiền là 30.000.000 đồng. Nay bị cáo đồng ý bồi thường tiếp cho anh H tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng theo yêu cầu của anh H.

- Người bào chữa cho bị cáo Ngô Văn N đồng ý xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị Hoàng N3, Lê Hoàng N2 và người làm chứng Nguyễn Tấn T, Nguyễn Thị Thanh T1 thống nhất nội dung cáo trạng truy tố đối với hành vi của bị cáo N và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Kiểm sát viên đề nghị.

- Bị hại Võ Văn H trình bày: Thống nhất với nội dung cáo trạng, nội dung vụ án như đã nêu ở trên, lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa. Tại phiên tòa bị hại H cho rằng trong thời hạn chuẩn bị xét xử bị cáo N đã thỏa thuận bồi thường xong cho anh H tiền chi phí điều trị, tiền mất thu nhập, tiền người nuôi bệnh, tiền phục hồi sức khỏe với tổng số tiền là 30.000.000 đồng. Nay anh H không

yêu cầu bị cáo N bồi thường tiếp tiền chi phí điều trị, tiền mất thu nhập, tiền người nuôi bệnh, tiền phục hồi sức khỏe mà chỉ yêu cầu bị cáo Ngô Văn N bồi thường tiếp tiền tổn thất tinh thần là 10.0000.000 đồng.

- Người có quyền lợi, N vụ liên quan Tạ Thị Tuyết N1 trình bày: Thống nhất với nội dung cáo trạng, nội dung vụ án như đã nêu ở trên, lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa. Tại phiên tòa chỉ N1 xin rút toàn bộ yêu cầu về việc yêu cầu anh Lê Hoàng N2 và anh Võ Văn H liên đới bồi thường tiền chi phí điều trị có hóa đơn chứng từ là 1.091.718 đồng, tiền thu nhập bị mất thực tế 07 ngày là 35.000.000 đồng; tiền mất thu nhập của người người chăm sóc là 35.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 54.900.000 đồng; tiền thiệt hại về tài sản: tiền thuê hai người làm là 6.000.000 đồng; hoa lan Mocara 10 bịch trị giá 1.500.000 đồng; hoa lan tím, trắng, vàng 10 bịch trị giá 1.200.000 đồng; hoa hồng đủ màu 40 bông trị giá 4.000.000 đồng; hoa đồng tiền 400 bông trị giá 4.000.000 đồng; hoa cát tường xoắn 07 bó trị giá 840.000 đồng, với tổng số tiền là 177.440.00 đồng. Đồng thời, không yêu cầu xử lý hình sự đối với anh N2 và anh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lấp Vò, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn N khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng như nội dung Cáo trạng và nội dung vụ án như đã nêu ở trên.

Lời khai nhận tội của bị cáo Ngô Văn N đúng với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án; tại phần tranh luận bị cáo không phát biểu tranh luận gì với Kiểm sát viên, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo dùng dao yếm bằng kim loại là hung khí nguy hiểm chém anh H từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong trúng tai trái của anh H. Sau khi chém anh H, bị cáo và anh H câu vật với nhau làm xương sườn số VII bên trái của anh H bị gãy, gây thương tích cho bị hại H với tỷ lệ thương tật là 14%, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý; đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ thể lực và trí lực nhận biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Do đó, đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Ngô Văn N đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, phạm vào điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Văn N là nghiêm trọng, đã làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, xâm phạm đến sức khỏe của bị hại Võ Văn H một cách trái phép. Sức khỏe là vốn quý của con người, là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi trái phép xâm phạm đến. Thế nhưng bị cáo đã dùng cái dao yếm bằng kim loại là hung khí nguy hiểm chém anh H từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong trúng tai trái của anh H. Sau khi chém anh H, bị cáo và anh H câu vật với nhau làm xương sườn số VII bên trái của anh H bị gãy, gây thương tích cho bị hại H với tỷ lệ thương tật là 14%, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của bị hại H. Hành động và việc làm của bị cáo Ngô Văn N bị pháp luật nghiêm cấm, xã hội lên án. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời nhằm mục đích giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt thích đáng, tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra. Sau khi phạm tội bị cáo đến Cơ quan Công an đầu thú, bị cáo có ông nội ruột tên Ngô Lộ và ông ngoại ruột tên Trương Kỹ là liệt sĩ và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa, đồng thời không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội.

[5] Đối với anh Võ Văn H và anh Lê Hoàng N2 có hành vi đến tiệm hoa Tuyết N1 la lớn tiếng, chửi tục, hăm dọa, xô đẩy và dùng ba lô đánh chị N1 nên dẫn đến sự việc phạm tội. Xét thấy, hành vi nêu trên của anh H và anh N2 xâm phạm đến trật tự công cộng và xâm phạm đến sức khỏe của người khác nhưng chưa đến mức phải xử lý hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Vò đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh N2 và anh H là đúng quy định pháp luật. Nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý hình sự đối với Võ Văn H và Lê Hoàng N2.

[6] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Ngô Văn N là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Ngô Văn N.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh H cho rằng trong quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo N và anh H đã thỏa thuận bồi thường xong cho anh H tiền chi phí điều trị, tiền mất thu nhập, tiền người nuôi bệnh, tiền phục hồi sức khỏe với tổng số tiền là 30.000.000 đồng. Nay anh H không yêu cầu bị cáo N bồi thường tiếp tiền chi phí điều trị, tiền mất thu nhập, tiền người nuôi bệnh, tiền phục hồi sức khỏe mà chỉ yêu cầu bị cáo Ngô Văn N bồi thường tiếp tiền tổn thất tinh thần là 10.0000.000 đồng và bị cáo N đồng ý bồi thường cho anh H tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng theo yêu cầu của anh H. Xét sự tự nguyện này của bị cáo N và anh H là phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Tạ Thị Tuyết N1 xin rút toàn bộ yêu cầu về việc yêu cầu anh Lê Hoàng N2 và anh Võ Văn H liên đới bồi thường tiền chi phí điều trị có hóa đơn chứng từ là 1.091.718 đồng, tiền thu nhập bị mất thực tế 07 ngày là 35.000.000 đồng; tiền mất thu nhập của người người chăm sóc là 35.000.000 đồng; tiền tổn thất tin thần là 54.900.000 đồng; tiền thiệt hại về tài sản:

Tiền thuê hai người làm là 6.000.000 đồng; hoa lan Mocara 10 bịch trị giá 1.500.000 đồng; hoa lan tím, trắng, vàng 10 bịch trị giá 1.200.000 đồng; hoa hồng đủ màu 40 bông trị giá 4.000.000 đồng; hoa đồng tiền 400 bông trị giá 4.000.000 đồng; hoa cát tường xoắn 07 bó trị giá 840.000 đồng, với tổng số tiền là 177.440.00 đồng, không yêu cầu xử lý hình sự anh N2 và anh H. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Từ những nhận định phân tích trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bị hại Võ Văn H, buộc bị cáo Ngô Văn N bồi thường tiếp cho bị hại Võ Văn H tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với cây dao yếm có đặc điểm lưỡi màu đen, mũi nhọn, dài 34 cm, nơi rộng nhất là 5,2cm, nơi hẹp nhất là 2,5cm, cán dao bằng gỗ dài 11,5cm là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho Lê Thị Hoàng N3 01 cái ba lô bằng vải màu đen có hai quai, trên ba lô có chữ Nike màu trắng bên trong ba lô có 02 quyển tập học sinh đã qua sử dụng.

[9] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Về tội danh và điều khoản của tội danh, mức hình phạt, về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Ngô Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn N 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án ngày 10/3/2022.

Giao bị cáo Ngô Văn N cho Ủy ban nhân dân thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo Ngô Văn N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Ngô Văn N bồi thường tiếp cho bị hại Võ Văn H tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Tiếp tục quản lý của bị cáo Ngô Văn N số tiền 10.000.000 đồng theo biên lai số 0001124, ngày 11/01/2022 của Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Lấp Vò để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy cây dao yếm có đặc điểm lưỡi màu đen, mũi nhọn, dài 34 cm, nơi rộng nhất là 5,2cm, nơi hẹp nhất là 2,5cm, cán dao bằng gỗ dài 11,5cm là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Trả lại cho Lê Thị Hoàng N3 01 cái ba lô bằng vải màu đen có hai quai, trên ba lô có chữ Nike màu trắng bên trong ba lô có 02 quyển tập học sinh đã qua sử dụng.

Vật chứng như đã nêu ở trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/01/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lấp Vò với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Ngô Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Ngô Văn N, bị hại anh Võ Văn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Tạ Thị Tuyết N1 có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với anh Lê Hoàng N2 và Lê Thị Hoàng N3 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án này được tổng đạt theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- CQ CSĐT Công an huyện Lấp Vò;
- CC THADS huyện Lấp Vò;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA, VPTA (K).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Quan Nam

